

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**  
**TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG – NÔNG NGHIỆP**

**QUY ĐỊNH**  
**KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TỐI THIỂU, YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC**  
**NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC SAU KHI TỐT NGHIỆP**

**TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP**  
**NGÀNH/ NGHỀ: QUẢN LÝ VÀ BÁN HÀNG SIÊU THỊ**  
**MÃ NGÀNH/NGHỀ: 5340424**

**Ngày ban hành:**

**Ngày cập nhật bổ sung: 16/4/2025**

**QUY ĐỊNH**  
**KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TỐI THIỂU, YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC**  
**NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC SAU KHI TỐT NGHIỆP**

*(Kèm theo Quyết định số: 1010/QĐ-CĐCNN ngày 16 tháng 4 năm 2025  
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Công - Nông nghiệp Quảng Bình)*

**TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP**  
**NGÀNH/ NGHỀ: QUẢN LÝ VÀ BÁN HÀNG SIÊU THỊ**  
**MÃ NGÀNH/NGHỀ: 5340424**

**1. Giới thiệu chung về ngành/nghề**

Trung cấp Quản lý và bán hàng siêu thị là ngành/nghề thực hiện các công việc về quản lý và bán hàng siêu thị, đáp ứng yêu cầu bậc 4 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Sau khi tốt nghiệp người học có thể làm việc tại các siêu thị, các cửa hàng bán lẻ, các trung tâm thương mại cũng như các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ, đáp ứng được yêu cầu công việc theo đúng vị trí công tác; có khả năng tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành/nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành/nghề hoặc trong nhóm ngành/nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

Để hành nghề, người học phải có sức khỏe tốt, đạo đức nghề nghiệp tốt, có đủ kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp đáp ứng với vị trí công việc theo yêu cầu. Cần phải thường xuyên học tập để nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, mở rộng kiến thức xã hội; rèn luyện tính cẩn thận, tích cực, chủ động, sáng tạo; xây dựng ý thức nghề và sự say mê nghề nghiệp.

Khối lượng kiến thức đạt được: 1.695 giờ (tương đương 68 tín chỉ).

**2. Yêu cầu chung của ngành/nghề**

**a) Yêu cầu về kiến thức**

- Xác định được nội dung cơ bản về quy trình và phương thức thực hiện bán hàng trong siêu thị;

- Trình bày được kiến thức cơ bản về hàng hóa; Giao tiếp, tư vấn và chăm sóc khách hàng; Quảng cáo, tiếp thị hàng hóa trong siêu thị;

- Trình bày được chức năng quản trị và các hoạt động cơ bản trong quản trị bán hàng tại các tổ chức kinh doanh thương mại dịch vụ.

- Xác định được quy trình cơ bản về trưng bày, bảo quản hàng hóa trong siêu thị, quy trình kiểm kê hàng hóa trong siêu thị; các thao tác sử dụng thiết bị, máy móc chuyên dụng và phần mềm quản lý bán hàng trong siêu thị.

## b) Yêu cầu về kỹ năng

- Giao tiếp, tư vấn, chăm sóc được khách hàng;
- Thiết kế và tổ chức được chương trình quảng cáo hàng hóa;
- Bố trí các gian hàng hợp lý theo không gian được thiết kế trong siêu thị và mục đích trưng bày hàng hóa;
- Thực hiện được các biện pháp và quy trình bảo quản, xuất – nhập hàng hóa trong siêu thị theo quy định;
- Lập và quản lý được chứng từ, báo cáo bán hàng;
- Thực hiện được quy trình nghiệp vụ bán hàng, quy trình của nghiệp vụ thu ngân;
- Sử dụng thành thạo các thiết bị, máy móc chuyên dụng và phần mềm quản lý bán hàng
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo yêu cầu quy định
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam ứng dụng trong công việc chuyên môn nghề
- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc

## c) Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc.
- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.
- Tuân thủ, nghiêm túc thực hiện học tập và nghiên cứu, tìm hiểu môi trường làm việc để nâng cao trình độ kiến thức chuyên môn nghề nghiệp, kỹ năng trong tổ chức các hoạt động nghề nghiệp, đáp ứng đòi hỏi trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;
- Có đủ sức khỏe, tâm lý vững vàng, tác phong làm việc nhanh nhẹn, linh hoạt, sáng tạo trong công việc, đảm bảo an toàn lao động, cũng như có đủ tự tin, kỷ luật để làm việc trong các doanh nghiệp nước ngoài;
- Làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;
- Có ý thức học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp.
- Có tính làm việc cẩn thận, tỷ mỉ, chính xác và an toàn, thực hiện tốt 5S.

### 3. Các năng lực của ngành/ngề

TT	Mã năng lực	Tên năng lực	Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ)
<b>I</b>	<b>Năng lực cơ bản (chung)</b>		
1	NLCB-01	Giáo dục chính trị	30 giờ, 2 TC
2	NLCB-02	Pháp luật	15 giờ, 1 TC
3	NLCB-03	Giáo dục thể chất	30 giờ, 1 TC
4	NLCB-04	Giáo dục quốc phòng và An ninh	45 giờ, 2 TC
5	NLCB-05	Tin học	45 giờ, 1 TC
6	NLCB-06	Tiếng anh	90 giờ, 4 TC
<b>II</b>	<b>Năng lực cốt lõi (chuyên môn)</b>		
7	NLCL-01	Kinh tế thương mại cơ bản	60 giờ, 3 TC
8	NLCL-02	Quản trị học	45 giờ, 3 TC
9	NLCL-03	Tâm lý học kinh doanh	45 giờ, 2 TC
10	NLCL-04	Marketing thương mại	60 giờ, 3 TC
11	NLCL-05	Tổng quan về siêu thị	45 giờ, 2 TC
12	NLCL-06	Thương phẩm học	45 giờ, 2 TC
13	NLCL-07	Thương mại điện tử	60 giờ, 3 TC
<b>III</b>	<b>Năng lực nâng cao</b>		
14	NLNC-01	Kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh	60 giờ, 3 TC
15	NLNC-02	Kỹ thuật quảng cáo trong siêu thị	45 giờ, 2 TC
16	NLNC-03	Kỹ thuật trưng bày hàng hóa	75 giờ, 3 TC
17	NLNC-04	Kỹ thuật bảo quản hàng hóa	45 giờ, 2 TC
18	NLNC-05	Nghiệp vụ xuất và nhập hàng hóa trong siêu thị	75 giờ, 3 TC
19	NLNC-06	Nghiệp vụ bán hàng trong siêu thị	90 giờ, 4 TC
20	NLNC-07	Nghiệp vụ chăm sóc khách hàng	60 giờ, 3 TC
21	NLNC-08	Sử dụng phần mềm và thiết bị bán hàng	75 giờ, 3 TC
22	NLNC-09	Quản trị bán hàng	60 giờ, 3 TC
23	NLNC-10	Thực tập nghề nghiệp	180 giờ, 4 TC
24	NLNC-11	Thực tập tốt nghiệp	270 giờ, 6 TC
25	NLNC-12	Khởi tạo doanh nghiệp	45 giờ, 2TC

26	NLNC-13	An toàn vệ sinh lao động	45 giờ, 2TC
27	NLNC-14	Hành vi người tiêu dùng	45 giờ, 2TC
<b>IV</b>	<b>Năng lực tự chọn</b>		
28	NLNC-01	Sử dụng thành thạo các công cụ số phục vụ học tập và công việc; khai thác dữ liệu, thông tin trực tuyến một cách an toàn và hiệu quả. Ứng dụng công nghệ số trong xử lý công việc kỹ thuật, giao tiếp, và quản lý hồ sơ.	75 giờ, 3 TC
29	NLNC-02	Kỹ năng cơ bản về bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng và tài nguyên hiệu quả.	45 giờ, 2 TC

**4. Khối lượng kiến thức tối thiểu của ngành/ngành (giờ, tín chỉ)**

**KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TỐI THIỂU, YÊU CẦU ĐỐI VỚI TỪNG  
NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC SAU KHI TỐT NGHIỆP  
TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP  
NGÀNH/NGHỀ: QUẢN LÝ VÀ BÁN HÀNG SIÊU THỊ**

**1. Tên năng lực: Giáo dục chính trị**

**Mã: NLCB-01**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 30 giờ, 2 TC**

*1.1. Yêu cầu kiến thức:*

Trình bày được một số nội dung khái quát về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; yêu cầu và nội dung học tập, rèn luyện để trở thành người công dân tốt, người lao động tốt.

*1.2. Yêu cầu kỹ năng:*

Vận dụng được các kiến thức chung được học về quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào việc học tập, rèn luyện, xây dựng đạo đức, lối sống để trở thành người công dân tốt, người lao động tốt và tham gia xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

*1.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:*

Có năng lực vận dụng các nội dung đã học để rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; thực hiện tốt quan điểm, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước.

**2. Tên năng lực: Pháp luật**

**Mã: NLCB-02**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 15 giờ, 1 TC**

*2.1. Yêu cầu kiến thức:*

Trình bày được một số nội dung cơ bản về Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và hệ thống pháp luật của Việt Nam;

Trình bày được một số nội dung cơ bản về Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; pháp luật lao động; phòng, chống tham nhũng và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

*2.2. Yêu cầu kỹ năng:*

Nhận biết được cấu trúc, chức năng của các cơ quan trong bộ máy nhà nước và các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội ở Việt Nam; các thành tố của hệ thống pháp luật và các loại văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam;

Phân biệt được khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh và vận dụng được các kiến thức được học về pháp luật lao động; phòng, chống tham

những; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng vào việc xử lý các vấn đề liên quan trong các hoạt động hàng ngày.

### *2.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:*

Tôn trọng, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật; tự chủ được các hành vi của mình trong các mối quan hệ liên quan đến các nội dung đã được học, phù hợp với quy định của pháp luật và các quy tắc ứng xử chung của cộng đồng và của xã hội.

## **3. Tên năng lực: Giáo dục thể chất**

**Mã: NLCB-03**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ):** 30 giờ (lý thuyết: 04 giờ; thực hành: 24 giờ; kiểm tra: 02 giờ)

### *3.1. Yêu cầu về kiến thức:*

Trình bày được tác dụng, các kỹ thuật chính và một số quy định của luật môn thể dục thể thao được học để rèn luyện sức khỏe, phát triển thể lực chung.

### *3.2. Yêu cầu kỹ năng:*

Tự tập luyện, rèn luyện đúng các yêu cầu về kỹ thuật, quy định của môn thể dục thể thao được học.

### *3.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:*

Có ý thức tự giác và hình thành thói quen tập luyện thể dục thể thao hàng ngày để góp phần bảo đảm sức khỏe trong học tập, lao động và trong các hoạt động khác

## **4. Tên năng lực: Giáo dục quốc phòng và An ninh**

**Mã: NLCB-04**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ):** 45 giờ, 2 TC

### *4.1. Yêu cầu kiến thức:*

Trình bày được những nội dung cơ bản về chiến lược “Diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với Việt Nam;

Trình bày được những kiến thức cơ bản về xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên; xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia;

Trình bày được một số nội dung cơ bản về dân tộc và tôn giáo; phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội;

Trình bày được một số nội dung cơ bản về đội ngũ đơn vị cấp tiểu đội, trung đội; tác dụng, tính năng, cấu tạo và cách thức sử dụng của một số loại vũ khí bộ binh thông thường; kỹ thuật cấp cứu chuyển thương.

### *4.2. Yêu cầu kỹ năng:*

Nhận biết được một số biểu hiện, hoạt động về “Diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với Việt Nam hiện nay;

Nhận biết được trách nhiệm của tổ chức và cá nhân trong xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên; xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia;

Xác định được một số vấn đề cơ bản về dân tộc và tôn giáo; phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội;

Thực hiện đúng các động tác trong đội ngũ đơn vị; kỹ thuật sử dụng một số loại vũ khí bộ binh; cấp cứu chuyên thương

#### *4.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:*

Luôn có tinh thần cảnh giác cao trước những âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch; chấp hành tốt mọi đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quốc phòng và an ninh;

Rèn luyện bản lĩnh chính trị, đạo đức, hình thành lối sống có kỷ luật, có ý thức tự giác và tác phong nhanh nhẹn trong các hoạt động;

Sẵn sàng tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, các hoạt động xã hội góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

### **5. Tên năng lực: Tin học**

**Mã: NLCB-05**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 45 giờ, 2 TC**

#### *5.1. Về kiến thức*

Trình bày được một số kiến thức về công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng máy tính, xử lý văn bản; sử dụng bảng tính, trình chiếu, Internet.

#### *5.2. Về kỹ năng*

Nhận biết được các thiết bị cơ bản của máy tính, phân loại phần mềm;

Sử dụng được hệ điều hành Windows để tổ chức, quản lý thư mục, tập tin trên máy tính và sử dụng máy in;

Sử dụng được phần mềm soạn thảo để soạn thảo được văn bản đơn giản theo mẫu;

Sử dụng được phần mềm xử lý bảng tính để tạo trang tính và các hàm cơ bản để tính toán các bài toán đơn giản;

Sử dụng được phần mềm trình chiếu để xây dựng và trình chiếu các nội dung đơn giản;

Sử dụng được một số dịch vụ Internet cơ bản như: Trình duyệt Web, thư điện tử, tìm kiếm thông tin;

Nhận biết và áp dụng biện pháp phòng tránh các loại nguy cơ đối với an toàn dữ liệu, mối nguy hiểm tiềm năng khi sử dụng các trang mạng xã hội, an toàn và bảo mật, bảo vệ thông tin.

#### *5.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm*

Nhận thức được tầm quan trọng, có trách nhiệm trong việc sử dụng máy tính và công nghệ thông tin trong đời sống, học tập và nghề nghiệp;

Có thể làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong việc áp dụng một số nội dung trong chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản vào học tập, lao động và các hoạt động khác.

## **6. Tên năng lực: Tiếng Anh**

**Mã: NLCB-06**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 90 giờ, 4TC**

### *6.1. Yêu cầu kiến thức*

Nhận biết và giải thích được các cấu trúc ngữ pháp cơ bản về thành phần của câu, cách sử dụng thì hiện tại và quá khứ, phân loại danh từ, đại từ và tính từ; nhận biết được các từ vựng về giới thiệu bản thân và người khác, các hoạt động hàng ngày, sở thích, địa điểm, thực phẩm và đồ uống, các sự kiện đặc biệt và kỳ nghỉ.

### *6.2. Yêu cầu kỹ năng*

**Kỹ năng nghe:** Theo dõi và hiểu được lời nói khi được diễn đạt chậm, rõ ràng, có khoảng ngừng để kịp thu nhận các thông tin về các chủ đề liên quan đến thành viên gia đình, các hoạt động giải trí trong thời gian rảnh rỗi, vị trí đồ vật trong nhà, các loại thức ăn và đồ uống phổ biến, các hoạt động trong các dịp lễ hoặc sự kiện đặc biệt, du lịch, các hoạt động hàng ngày và các sở thích.

**Kỹ năng nói:** Đưa ra và hỏi đáp các nhận định đơn giản liên quan đến các chủ đề rất quen thuộc như tự giới thiệu bản thân, gia đình, nghề nghiệp, trình bày sở thích, đặt câu hỏi về số lượng, trình bày về những ngày lễ hoặc sự kiện đặc biệt, du lịch, các hoạt động hàng ngày và các sở thích.

**Kỹ năng đọc:** Đọc hiểu các đoạn văn bản ngắn và đơn giản về các chủ đề thông qua các bài đọc có liên quan đến giới thiệu bạn bè, các hoạt động trong thời gian rảnh rỗi, nơi chốn, các món ăn và thức uống phổ biến, các ngày lễ đặc biệt và kỳ nghỉ, các hoạt động hàng ngày và các sở thích.

**Kỹ năng viết:** Viết được những cụm từ, câu ngắn về bản thân, gia đình, trường lớp, nơi làm việc, sở thích và các hoạt động trong thời gian rảnh rỗi, mô tả nhà ở, thức ăn và đồ uống, các lễ hội và dịp đặc biệt, các kỳ nghỉ và các sở thích.

### *6.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm*

Nhận thức được tầm quan trọng của ngoại ngữ nói chung và Tiếng Anh nói riêng, có trách nhiệm trong việc sử dụng tiếng Anh trong đời sống, học tập và nghề nghiệp;

Có thể làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong việc áp dụng tiếng Anh vào học tập, lao động và các hoạt động khác.

**7. Tên năng lực: Kinh tế thương mại cơ bản****Mã: NLCL-01****Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 60 giờ, 3 TC****7.1. Yêu cầu kiến thức:**

- Trình bày được kiến thức cơ bản về bản chất kinh tế của thương mại;
- Hiểu biết các nghiệp vụ cơ bản của kinh doanh thương mại.
- Trình bày được những nội dung cơ bản của pháp luật kinh doanh;
- Giải thích được một số quá trình sinh lý xảy ra trên đối tượng thực vật.

**7.2. Yêu cầu kỹ năng:**

- Nhận biết được các hoạt động cơ bản của kinh doanh thương mại;
- Vận dụng để tính toán những định mức kinh tế cơ bản của kinh doanh thương mại: mức dự trữ hàng hóa, mức chi phí lưu thông và lợi nhuận.

-Biết cách soạn thảo hợp đồng thương mại; Nhận diện được những vi phạm quyền lợi người tiêu dùng, lập được quy trình, thủ tục giải quyết tranh chấp giữa người tiêu dùng và tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ

**7.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:**

- Nhận biết được các hoạt động cơ bản của kinh doanh thương mại;
- Vận dụng để tính toán những định mức kinh tế cơ bản của kinh doanh thương mại: mức dự trữ hàng hóa, mức chi phí lưu thông và lợi nhuận.
- Có tính làm việc cẩn thận, tỷ mỉ, chính xác và an toàn, thực hiện tốt 5S.

**8. Tên năng lực: Quản trị học****Mã: NLCL- 02****Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 45 giờ, 3 TC****8.1. Yêu cầu kiến thức:**

-Trình bày được các kiến thức cơ bản về quản trị: Khái niệm, bản chất và các nội dung chủ yếu của hoạt động quản trị.

**8.2. Yêu cầu kỹ năng:**

-Vận dụng được các quy luật, các nguyên tắc trong công tác quản trị ở các tổ chức, đưa ra các quyết định quản trị và thực hiện được các chức năng quản trị công việc.

**8.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:**

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc.
- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.
- Có tính làm việc cẩn thận, tỷ mỉ, chính xác và an toàn, thực hiện tốt 5S.

**9. Tên năng lực: Tâm lý học kinh doanh****Mã: NLCL-03****Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 45 giờ, 2 TC****9.1. Yêu cầu kiến thức:**

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về tâm lý, trạng thái tâm lý người tiêu dùng;

- Phân tích được quy luật tâm lý trong công tác kinh doanh, hoạt động thương mại.

#### *9.2. Yêu cầu kỹ năng:*

- Sử dụng các phương pháp nghiên cứu tâm lý trong cuộc sống và trong công việc kinh doanh;

- Phân loại được các nhóm khách hàng;

- Linh hoạt, nhạy bén trong giao tiếp và giải quyết các yêu cầu của khách hàng

#### *9.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:*

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc.

- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.

- Có tính làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác và an toàn, thực hiện tốt 5S.

### **10. Tên năng lực: Marketing thương mại**

**Mã: NLCL-04**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 60 giờ, 3 TC**

#### *10.1. Yêu cầu kiến thức:*

- Trình bày được các kiến thức cơ bản hoạt động marketing thương mại;

- Hiểu và vận dụng được những công cụ marketing trong hoạt động thương mại;

#### *10.2. Yêu cầu kỹ năng:*

- Phân tích được các yếu tố cơ bản ảnh hưởng đến hoạt động thương mại;

- Giải thích được hành vi mua sắm của khách hàng; các vấn đề về chính sách marketing của các tổ chức thương mại.

#### *10.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:*

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc.

- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.

- Có tính làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác và an toàn, thực hiện tốt 5S.

### **11. Tên năng lực: Tổng quan về siêu thị**

**Mã: NLCL-05**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 45 giờ, 2 TC**

#### *11.1. Yêu cầu kiến thức:*

- Trình bày được lịch sử ra đời và sự tồn tại khách quan của siêu thị; Khái niệm, đặc trưng của siêu thị; chức năng, nhiệm vụ của siêu thị; tổ chức lao động của siêu thị;

- Liệt kê được những yêu cầu cơ bản của hoạt động kinh doanh siêu thị

### *11.2. Yêu cầu kỹ năng:*

- Phân biệt được loại hình kinh doanh siêu thị với các loại hình kinh doanh thương mại khác;
- Vận dụng những kiến thức môn học và kết hợp với các môn học khác để giải thích những hiện tượng kinh tế trong đời sống cũng như trong hoạt động nghề nghiệp.

### *11.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:*

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc.
- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.
- Có tính làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác và an toàn, thực hiện tốt 5S.

## **12. Tên năng lực: Thương phẩm học**

**Mã: NLCL-06**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 45 giờ, 2 TC**

### *12.1. Yêu cầu kiến thức:*

- Trình bày được các kiến thức khoa học về hàng hóa: thành phần, tính chất và các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng hàng hóa bán ra; chất lượng hàng hóa trong siêu thị.

### *12.2. Yêu cầu kỹ năng:*

- Thực hiện được việc phân loại hàng hóa;
- Hiểu và phân biệt được đặc trưng, tính chất của từng loại hàng hóa;
- Nhận biết được các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng hàng hóa;
- Phân biệt được hàng hóa đảm bảo chất lượng với hàng hóa kém chất lượng

### *12.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:*

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc.
- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.
- Có tính làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác và an toàn, thực hiện tốt 5S.

## **13. Tên năng lực: Thương mại điện tử**

**Mã: NLCL-07**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 60 giờ, 3 TC**

### *13.1. Yêu cầu kiến thức:*

- Trình bày được kiến thức cơ bản về thương mại điện tử: Khái niệm đặc điểm, các loại mô hình thương mại điện tử, lợi ích và hạn chế của thương mại điện tử, đối tượng nội dung và phương pháp nghiên cứu môn học thương mại điện tử

- Trình bày được các nội dung cơ bản của thương mại điện tử, đặc điểm thị trường và khách hàng trong thương mại điện tử, giao dịch và thanh toán, an toàn và an ninh trong thương mại điện tử

- Trình bày được những lĩnh vực ứng dụng thương mại điện tử và tương lai của ngành thương mại điện tử

### *13.2. Yêu cầu kỹ năng:*

- Nhận biết được các hoạt động cơ bản của thương mại điện tử và phân loại được các mô hình thương mại điện tử

- Phân tích được bản chất, đặc điểm của thương mại điện tử, so sánh với thương mại truyền thống

- Xây dựng được kế hoạch cho một dự án thương mại điện tử

### *13.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:*

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc.

- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.

- Có tính làm việc cẩn thận, tỷ mỉ, chính xác và an toàn, thực hiện tốt 5S.

## **14. Tên năng lực: Kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh Mã: NLNC-01**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 60 giờ, 3 TC**

### *14.1. Yêu cầu kiến thức:*

- Trình bày được khái niệm, nguyên tắc và đặc điểm của giao tiếp trong kinh doanh

- Nêu được những kiến thức cơ bản về kỹ năng giao tiếp trong hoạt động kinh doanh, cụ thể là kỹ năng lắng nghe, lý năng đặt câu hỏi, kỹ năng giao tiếp qua điện thoại, thư tín, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng thuyết phục;

- Liệt kê được những yếu tố gây trở ngại trong giao tiếp và phương pháp khắc phục;

### *14.2. Yêu cầu kỹ năng:*

- Phân biệt được các loại ngôn ngữ giao tiếp.

- Thực hiện đúng kỹ năng giao tiếp với khách hàng, đồng nghiệp theo các cách thức: giao tiếp trực tiếp, giao tiếp gián tiếp;

- Thực hiện được các cách thức giáo tiếp, ứng xử trong nội bộ doanh nghiệp

- Vận dụng được các kỹ năng giao tiếp một cách linh hoạt trong kinh doanh.

### *14.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:*

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc.

- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.

- Có tính làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác và an toàn, thực hiện tốt 5S.

**15. Tên năng lực: Kỹ thuật quảng cáo trong siêu thị Mã: NLNC-02**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 45 giờ, 2 TC**

*15.1. Yêu cầu kiến thức:*

- Trình bày được khái niệm, vai trò về kỹ thuật quảng cáo;

- Nêu được quy trình thiết kế chương trình quảng cáo;

- Phân tích được đặc điểm quảng cáo trong siêu thị.

*15.2. Yêu cầu kỹ năng:*

- Thiết kế chương trình quảng cáo đúng quy trình;

- Lựa chọn hình thức hợp lý để ứng dụng công tác quảng cáo trong siêu thị;

- Đánh giá kết quả quảng cáo ảnh hưởng đến mức tiêu thụ sản phẩm hàng hóa của siêu thị.

*15.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:*

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc.

- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.

- Có tính làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác và an toàn, thực hiện tốt 5S.

**16. Tên năng lực: Kỹ thuật trưng bày hàng hóa Mã: NLNC-03**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 75 giờ, 3 TC**

*16.1. Yêu cầu kiến thức:*

- Trình bày được khái niệm, vai trò về trưng bày hàng hóa trong siêu thị;

- Nêu được các nguyên tắc, tiêu chuẩn và phương pháp trưng bày hàng hóa;

- Trình bày được bố cục về không gian để trưng bày hàng hóa trong siêu thị

*16.2. Yêu cầu kỹ năng:*

- Thực hiện đúng quy trình trưng bày hàng hóa trong siêu thị;

- Lựa chọn phương pháp hợp lý để bố trí các gian hàng, các loại hàng hóa theo không gian được thiết kế trong siêu thị;

*16.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:*

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc.

- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.

- Có tính làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác và an toàn, thực hiện tốt 5S.

**17. Tên năng lực: Kỹ thuật bảo quản hàng hóa Mã: NLNC-04**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 45 giờ, 2 TC**

*17.1. Yêu cầu kiến thức:*

- Liệt kê được các tiêu thức phân loại hàng hóa cho nghiệp vụ bảo quản;
- Trình bày được các phương pháp và hình thức kiểm tra chất lượng hàng hóa;
- Trình bày được nội dung nghiệp vụ bảo quản hàng hóa.

*17.2. Yêu cầu kỹ năng:*

- Phân loại được hàng hóa
- Thực hiện được các phương pháp bảo quản hàng hóa; ghi chép, theo dõi tình trạng hàng hóa;
- Thực hiện đúng quy trình kiểm tra chất lượng hàng hóa.

*17.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:*

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc.
- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.
- Có tính làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác và an toàn, thực hiện tốt 5S.

**18. Tên năng lực: Nghiệp vụ xuất và nhập hàng hóa trong siêu thị**

**Mã: NLNC-05**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 75 giờ, 3 TC**

*18.1. Yêu cầu kiến thức:*

- Trình bày được những vấn đề chung về nhập và xuất hàng hóa trong siêu thị; quy trình nhập và xuất hàng hóa trong siêu thị.

*18.2. Yêu cầu kỹ năng:*

- Thực hiện nghiệp vụ xuất và nhập hàng chính xác, đúng số lượng, đúng chủng loại;
- Lập được các chứng từ và báo cáo nhập hàng và xuất hàng.

*18.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:*

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc.
- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.
- Có tính làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác và an toàn, thực hiện tốt 5S.

**19. Tên năng lực: Nghiệp vụ bán hàng trong siêu thị Mã: NLNC-06**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 90 giờ, 4 TC**

*19.1. Yêu cầu kiến thức:*

- Trình bày được khái niệm và vai trò của bán hàng;

- Nhận biết được tố chất, kỹ năng và thái độ cần có của nhân viên bán hàng;

- Trình bày được nội dung công việc của một ca làm việc của nhân viên bán hàng; các bước nghiệp vụ bán hàng và nghiệp vụ thu ngân

#### *19.2. Yêu cầu kỹ năng:*

- Thực hiện được nội dung công việc của một ca bán hàng

- Thực hiện đúng các bước nghiệp vụ bán hàng và nghiệp vụ thu ngân;

- Xây dựng được trình tự kiểm kê bàn giao ca bán hàng;

- Lập và quản lý được chứng từ, báo cáo bán hàng;

#### *19.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:*

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc.

- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.

- Có tính làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác và an toàn, thực hiện tốt 5S.

**20. Tên năng lực: Nghiệp vụ chăm sóc khách hàng Mã: NLNC-07**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 60 giờ, 3 TC**

#### *20.1. Yêu cầu kiến thức:*

- Trình bày được tầm quan trọng của việc chăm sóc khách hàng;

- Phân biệt được các loại khách hàng;

- Trình bày được các nguyên tắc ứng xử trong các tình huống tiếp xúc với khách hàng; Cách thức và phương pháp để xác định nhu cầu, mong muốn và phản hồi từ khách hàng;

- Phân tích được những khiếm khuyết trong việc chăm sóc khách hàng để cải thiện công tác chăm sóc khách hàng.

- Thực hiện được được quy trình chăm sóc khách hàng

#### *20.2. Yêu cầu kỹ năng:*

- Phân tích, đánh giá và xây dựng mô hình tổ chức dữ liệu khách hàng;

- Xây dựng, tổ chức hoạt động chăm sóc khách hàng;

- Sử dụng các phương pháp chăm sóc khách hàng, kiểm soát các hoạt động chăm sóc khách hàng.

#### *20.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:*

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc.

- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.

- Có tính làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác và an toàn, thực hiện tốt 5S.

## **21. Tên năng lực: Sử dụng phần mềm và thiết bị bán hàng**

**Mã: NLNC-08**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 75 giờ, 3 TC**

### *21.1. Yêu cầu kiến thức:*

Trình bày được quy trình và các chức năng của phần mềm quản lý bán hàng siêu thị; quy trình và tính năng của các thiết bị liên quan với phần mềm này.

### *21.2. Yêu cầu kỹ năng:*

- Sử dụng được các chức năng của phần mềm quản lý bán hàng siêu thị để vận dụng vào công việc thực tế;

- Sử dụng được các thiết bị liên quan với phần mềm này để vận dụng vào công việc thực tế.

### *21.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:*

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc.

- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.

- Có tính làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác và an toàn, thực hiện tốt 5S.

## **22. Tên năng lực: Quản trị bán hàng**

**Mã: NLNC-09**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 60 giờ, 3 TC**

### *22.1. Yêu cầu kiến thức:*

- Hiểu được mục tiêu chính của hoạt động bán hàng trong bối cảnh nền kinh tế hiện tại

- Trình bày được các cách thức thiết kế mô hình, tổ chức lực lượng bán hàng và ứng dụng vào thực tế một cách phù hợp; nhu cầu nhân sự bán hàng và tổ chức lực lượng bán hàng hiệu quả;

- Lựa chọn địa điểm bán hàng, tổ chức không gian và trưng bày hàng hóa và xây dựng hình ảnh điểm bán hàng

- Trình bày được quy trình kiểm soát bán hàng

### *22.2. Yêu cầu kỹ năng:*

- Rèn luyện kỹ năng quản lý bán hàng phù hợp

- Thiết kế được mô hình bán hàng, tổ chức lực lượng bán hàng hiệu quả;

- Tổ chức được không gian trưng bày và xây dựng hình ảnh điểm bán hàng;

- Kiểm soát, đánh giá được hoạt động bán hàng

### *22.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:*

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc.

- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.

- Có tính làm việc cẩn thận, tỷ mỉ, chính xác và an toàn, thực hiện tốt 5S.

**23. Tên năng lực: Thực tập nghề nghiệp**

**Mã: NLNC-10**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 180 giờ, 4 TC**

*23.1. Yêu cầu kiến thức:*

- Trình bày các đặc trưng cơ bản của các mặt hàng trong phòng thực hành siêu thị

- Phân biệt được loại hình kinh doanh siêu thị với các loại hình kinh doanh thương mại khác

- Liệt kê được những yêu cầu cơ bản của hoạt động kinh doanh siêu thị

*23.2. Yêu cầu kỹ năng:*

- Phân loại các mặt hàng tại phòng thực hành siêu thị .

- Phân biệt được hàng hóa đảm bảo chất lượng với hàng hóa kém chất lượng và tìm hiểu được nguyên nhân để khắc phục

*23.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:*

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc.

- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.

- Có tính làm việc cẩn thận, tỷ mỉ, chính xác và an toàn, thực hiện tốt 5S.

**24. Tên năng lực: Thực tập tốt nghiệp**

**Mã: NLNC-11**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 270 giờ, 6TC**

*24.1. Yêu cầu kiến thức:*

- Trình bày được quy trình thực tập tốt nghiệp; quy trình hoạt động kinh doanh của cơ sở thực tập tốt nghiệp;

- Mô tả được chức năng, cơ cấu tổ chức năng của cơ sở thực tập

*24.2. Yêu cầu kỹ năng:*

- Vận dụng kiến thức và kỹ năng đã được đào tạo tại trường vào môi trường nghề nghiệp thực tế;

- Trưng bày hàng hóa đúng theo tiêu chuẩn và nguyên tắc của siêu thị;

- Sử dụng thành thạo phần mềm quản bán hàng và thiết bị trong siêu thị;

- Thực hiện đúng quy trình bán hàng tại quầy thanh toán, chào hàng, giới thiệu sản phẩm, xuất nhập hàng hóa và ghi chép theo dõi bán hàng.

- Tổng hợp được số liệu kinh doanh của cơ sở thực tập;

- Viết được báo cáo thực tập nghề nghiệp theo đúng yêu cầu

*24.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:*

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc.

- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.

- Có tính làm việc cẩn thận, tỷ mỉ, chính xác và an toàn, thực hiện tốt 5S.

**25. Tên năng lực: Khởi tạo doanh nghiệp**

**Mã: NLNC-12**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 45 giờ, 2TC**

*25.1. Yêu cầu kiến thức:*

- Trình bày được khái niệm cơ bản về kinh doanh, doanh nhân và khởi sự kinh doanh, điều kiện để trở thành chủ doanh nghiệp, các hình thức khởi sự kinh doanh

- Xác định được cơ hội và lựa chọn ý tưởng kinh doanh

- Lựa chọn được thị trường mục tiêu, quy mô và được thị trường mục tiêu và các chính sách marketing hỗn hợp

- Liệt kê được các loại vốn ban đầu và cách thức huy động vốn khởi sự kinh doanh

- Trình bày được các bước của việc lập kế hoạch khởi sự hoàn chỉnh

*25.2. Yêu cầu kỹ năng:*

- Chuẩn bị được các điều kiện khởi sự kinh doanh

- Phát hiện được cơ hội, xây dựng và lựa chọn được ý tưởng khởi sự kinh doanh

- Phân đoạn, lựa chọn được thị trường mục tiêu và các hoạt động marketing thực hiện ý tưởng

- Lập được kế hoạch vốn, doanh thu chi phí và xác định lợi nhuận cho ý tưởng kinh doanh

- Lập được kế hoạch khởi sự doanh nghiệp

*25.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:*

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc.

- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.

- Có tính làm việc cẩn thận, tỷ mỉ, chính xác và an toàn, thực hiện tốt 5S.

**26. Tên năng lực: An toàn vệ sinh lao động Mã: NLNC-13**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 45 giờ, 2TC**

*26.1. Yêu cầu kiến thức:*

- Trình bày được những nội dung cơ bản về an toàn - vệ sinh lao động và công tác an toàn - vệ sinh lao động ở một số lĩnh vực có nguy cơ tai nạn lao

động cao; các tác hại nghề nghiệp thường gặp trong môi trường lao động và biện pháp phòng chống.

#### 26.2. Yêu cầu kỹ năng:

- Vận dụng được những kiến thức về an toàn - vệ sinh lao động cho công việc thực tế;

- Tuyên truyền những kiến thức về an toàn - vệ sinh lao động cho cộng đồng.

#### 26.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc.

- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.

- Có tính làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác và an toàn, thực hiện tốt 5S.

### **27. Tên năng lực: Hành vi người tiêu dùng Mã: NLNC-14**

#### **Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 45 giờ, 2TC**

##### 27.1. Yêu cầu kiến thức:

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về khách hàng;

- Phân tích được những yếu tố ảnh hưởng đến hành vi người tiêu dùng;

- Mô tả được mô hình hành vi người tiêu dùng;

- Phân tích được tiến trình ra quyết định mua của người tiêu dùng

##### 27.2. Yêu cầu kỹ năng:

- Thực hiện được công việc khảo sát, nghiên cứu quá trình ra quyết định mua hàng của người tiêu dùng.

- Phân loại được các nhóm yếu tố ảnh hưởng đến hành vi tiêu dùng;

##### 27.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc.

- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.

- Có tính làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác và an toàn, thực hiện tốt 5S.

### **28. Tên năng lực: Năng lực số**

#### **Mã: NLTC 01**

#### **Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 75 giờ, 3 TC**

##### 28.1. yêu cầu về kiến thức

- Trình bày và giải thích được kiến thức cơ bản về internet, thiết bị số, phần mềm, nền tảng, tạo nội dung, làm việc và khai thác ứng dụng trong môi trường số;

- Hiểu biết về an ninh, an toàn và văn hóa ứng xử khi tham gia môi trường số.

## 28.2. yêu cầu về Kỹ năng

- Sử dụng được máy vi tính và các thiết bị số, khai thác phần mềm ứng dụng trên các thiết bị số đáp ứng yêu cầu trong học tập và công việc an toàn trên môi trường số;

- Ứng dụng và khai thác các nền tảng trực tuyến, phần mềm soạn thảo, bảng tính, trình chiếu, tạo hình ảnh, âm thanh, video để vận dụng trong học tập, công việc sau này;

- Chia sẻ, trao đổi dữ liệu, thông tin số trong học tập và làm việc; vận dụng trong thực hiện các dịch vụ công và thương mại điện tử;

- Áp dụng biện pháp phòng tránh các loại nguy cơ đối với an toàn dữ liệu, mối nguy hiểm tiềm năng khi sử dụng các trang mạng xã hội; an toàn và bảo mật, bảo vệ thông tin;

- Thực hiện đúng các quy định về văn hóa, an toàn bảo mật thông tin; an toàn lao động và bảo vệ môi trường trong việc sử dụng máy tính, thiết bị số và ứng dụng công nghệ thông tin.

## 28.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Nhận thức được tầm quan trọng và thực hiện đúng quy định của pháp luật, có trách nhiệm trong việc sử dụng máy tính, thiết bị số và công nghệ thông tin, truyền thông trong đời sống, học tập và nghề nghiệp;

- Tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu của cá nhân, tổ chức và bên thứ ba trên môi trường số;

- Có thể làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong việc ứng dụng năng lực số cơ bản vào học tập, lao động và các hoạt động khác.

## 29. Tên năng lực: Bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng và tài nguyên hiệu quả

**Mã năng lực: NLTC 02**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): 45 giờ, 2 TC**

### 29.1. yêu cầu về kiến thức

Trình bày được khái niệm, phân loại và đánh giá được tác động đến môi trường của việc khai thác, sử dụng năng lượng và tài nguyên.

Nhận biết, phân loại được các loại chất thải, chất độc hại và giải thích tác động của chúng đến môi trường,

### 29.2. yêu cầu về Kỹ năng

Áp dụng nguyên tắc 3R trong việc thu gom, lưu trữ và xử lý chất thải tại nơi làm việc.

Sử dụng và lưu trữ chất độc hại đảm bảo đúng quy định Sử dụng năng lượng và tài nguyên hiệu quả trong các lĩnh vực liên quan.

### 29.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

Tự giác, chủ động trong việc bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng và tài nguyên hiệu quả.

Tuyên truyền về các hoạt động bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng và tài nguyên hiệu quả.

